

Số: 146/KH-SNNMT

Cà Mau, ngày 24 tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH

Sản xuất vụ lúa Thu Đông năm 2026 trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Căn cứ Thông báo số 353/TB-SNNMT ngày 24/6/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc Hướng dẫn lịch thời vụ xuống giống và cơ cấu giống lúa cho vụ Thu Đông năm 2026.

Sở Nông nghiệp và Môi trường xây dựng kế hoạch sản xuất vụ lúa Thu Đông năm 2026 trên địa bàn tỉnh Cà Mau như sau:

I. NHỮNG THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN

1. Thuận lợi:

- Được sự quan tâm chỉ đạo của Chính phủ, các Bộ ngành Trung ương, của Tỉnh Ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh trong chỉ đạo phát triển ngành hàng lúa gạo; sự phối hợp tốt giữa các sở ngành, cơ quan chuyên môn cấp tỉnh trong hỗ trợ các địa phương xây dựng các vùng nguyên liệu lúa gạo bền vững gắn với liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

- Tỉnh đã tổ chức thành công Cuộc thi Gạo ngon vùng Đồng bằng sông Cửu Long lần thứ I năm 2026 và Hội thảo kết nối sản xuất, tiêu thụ ngành hàng lúa gạo, tỉnh Cà Mau qua đó tạo động lực, tiền đề để đẩy mạnh phát triển sản xuất lúa gạo.

- Các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và chính quyền địa phương bố trí các nguồn vốn để chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất có hiệu quả, cũng như đầu tư kết cấu hạ tầng ngày càng hoàn thiện cho các vùng sản xuất, qua đó giúp nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả trong sản xuất.

2. Khó khăn:

- Theo dự báo của Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh, ENSO đã chuyển sang trạng thái El Nino, trong khoảng ba tháng tới, hiện tượng ENSO duy trì trong trạng thái El Nino và cường độ tiếp tục tăng dần, tiềm ẩn nguy cơ nắng hạn cục bộ, làm ảnh hưởng sinh trưởng các vụ lúa.

- Tình hình giá nhiên liệu trong nước chưa ổn định tiếp tục biến động, kéo theo giá dịch vụ sản xuất, giá vật tư đầu vào phục vụ sản xuất tăng, làm tăng chi phí sản xuất.

- Phát triển kinh tế hợp tác còn khó khăn, số lượng các Hợp tác xã (HTX), Tổ hợp tác (THT) hình thành trên các vùng sản xuất chưa nhiều. Việc thực hiện hợp tác, liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị quy mô còn nhỏ, chưa bền vững.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT VỤ LÚA THU ĐÔNG 2026

1. Chỉ tiêu sản xuất:

- Tổng diện tích xuống giống Thu Đông 34.051 ha, trong đó: Phường Bạc Liêu 419 ha, phường Vĩnh Trạch 670 ha, phường Hiệp Thành 480 ha, phường Giá Rai 292 ha,

phường Láng Tròn 7.405 ha, xã Hòa Bình 3.256 ha, xã Vĩnh Mỹ 9.774 ha, xã Phước Long 632 ha, Vĩnh Phước 953 ha, xã Vĩnh Thanh 5.230 ha, xã Châu Thới 4.940 ha.

- Năng suất dự kiến 6,5 tấn/ha.
- Sản lượng ước khoảng 221.332 tấn.

2. Nhu cầu vật tư:

- Nhu cầu lượng lúa giống khoảng 4.000 tấn.
- Nhu cầu phân bón các loại khoảng 10.000 tấn, lượng thuốc BVTV các loại khoảng 135 tấn.

III. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Chỉ đạo và tổ chức sản xuất:

- Phối hợp với các địa phương triển khai lịch thời vụ và kế hoạch sản xuất vụ Thu Đông 2026; xây dựng lịch thời vụ cụ thể cho từng địa phương.
- Cử cố ban chỉ đạo sản xuất cấp xã, tổ chức kiểm tra, giám sát, hỗ trợ địa phương tổ chức sản xuất theo chỉ đạo chung của Sở Nông nghiệp và Môi trường; tháo gỡ kịp thời khó khăn vướng mắc trong sản xuất.
- Chuẩn bị đầy đủ kịp thời máy móc, lúa giống, phân bón, thuốc BVTV phục vụ sản xuất và bố trí đủ các phương tiện thu hoạch cuối vụ.

2. Thông tin, tuyên truyền:

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về lịch thời vụ, cơ cấu giống lúa trung canh tác vụ Thu Đông; diễn biến thời tiết, hướng dẫn phòng trừ sinh vật gây hại, biện pháp khắc phục thiên tai, ...
- Triển khai các lớp tập huấn, hội thảo hướng dẫn kỹ thuật canh tác lúa Thu Đông, kết hợp tuyên truyền nâng cao nhận thức người dân trong quá trình sản xuất gắn với bảo vệ môi trường (*sử dụng phân bón hiệu quả, tiết kiệm; tăng cường sử dụng phân bón hữu cơ, giảm phân vô cơ; thu gom vỏ bao gói thuốc BVTV, thu gom phụ phẩm rơm rạ, hạn chế đốt đồng gây ô nhiễm môi trường, ...*). Nhân rộng mô hình sản xuất hiệu quả, bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu (*thực hành nông nghiệp tốt – GAP, sản xuất lúa chất lượng cao, phát thải thấp, sản xuất lúa an toàn, ...*).

3. Kỹ thuật canh tác lúa Thu Đông:

- **Làm đất:** Tập trung chỉ đạo khâu cải tạo đất trước khi xuống giống, làm đất kỹ, chú ý công tác san bằng mặt ruộng, chủ động khâu quản lý nước, vệ sinh đồng ruộng, xử lý rơm rạ còn sót lại trên đồng bằng các chế phẩm có chứa Trichoderma, Bacillus, ... nhằm hạn chế hiện tượng ngộ độc hữu cơ đầu vụ.
- **Thời vụ và cơ cấu giống lúa gieo sạ:** Hướng dẫn các địa phương tuân thủ theo Thông báo số 353/TB-SNNMT ngày 24/6/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc hướng dẫn lịch thời vụ và cơ cấu giống lúa cho sản xuất vụ Thu Đông 2026. Linh hoạt điều chỉnh lịch thời vụ, bố trí xuống giống phù hợp cho từng vùng, tiểu vùng khi diễn biến thời tiết không thuận lợi như dự kiến.
- **Kỹ thuật canh tác:** Áp dụng quy trình sản xuất lúa an toàn (*thực hành nông nghiệp tốt - GAP, sản xuất lúa chất lượng cao, phát thải thấp, chuyển đổi canh tác hữu cơ, ... ở những nơi có điều kiện*) trong đó cần lưu ý các biện pháp:

+ Gieo sạ: Gieo sạ với mật độ hợp lý theo khuyến cáo (*sạ hàng từ 60 - 70 kg/ha, sạ lan từ 80 - 100 kg/ha*), không nên gieo sạ dày cây lúa dễ bị sâu bệnh tấn công và đổ ngã (*lưu ý cần làm đất kỹ, trang bằng mặt ruộng và chủ động khâu quản lý nước để việc giám lượng giống gieo sạ được thuận lợi theo khuyến cáo*).

+ Sử dụng phân bón: Sử dụng phân bón tiết kiệm và hiệu quả. Tăng cường sử dụng phân bón hữu cơ, phân vi sinh, phân sinh học... thay thế phân vô cơ theo tỷ lệ phù hợp nhằm giảm chi phí sản xuất. Áp dụng bón phân cân đối, hợp lý: Cân đối Đạm - Lân - Kali theo nhu cầu cây lúa, chú ý tăng cường bổ sung phân trung, vi lượng có chứa Canxi, Silic, Kẽm, ... giúp cây lúa cứng cáp, hạn chế đổ ngã. Không lạm dụng các loại phân bón lá nhất là vào giai đoạn gần thu hoạch làm ảnh hưởng đến chất lượng lúa gạo.

+ Sử dụng thuốc BVTV: Tuân thủ sử dụng thuốc BVTV an toàn, hiệu quả theo nguyên tắc 4 đúng; chọn lọc sử dụng các loại thuốc có độc độ thấp (*thuốc nhóm độc III, IV*), có thời gian cách ly ngắn, tăng cường sử dụng nhóm thuốc vi sinh, hạn chế sử dụng thuốc trừ sâu sớm trong 40 ngày đầu sau khi sạ, ngưng phun thuốc trừ sâu, bệnh trước khi thu hoạch 15 - 20 ngày (*tuân thủ thời gian cách ly*) nhằm tránh tồn dư thuốc BVTV trong lúa gạo, đảm bảo an toàn thực phẩm, bảo vệ sức khỏe người tiêu dùng.

+ Bảo vệ môi trường trong sản xuất: Truyền truyền vận động nông dân nâng cao ý thức bảo vệ môi trường đất đai, nguồn nước, không khí; phát động phong trào thu gom vỏ chai, bao gói thuốc BVTV sau khi sử dụng về bể chứa, tổ chức thu gom phụ phẩm rơm rạ trên ruộng để làm nấm, phân bón hữu cơ,... không đốt đồng gây ô nhiễm môi trường, tăng phát thải khí nhà kính.

4. Phòng chống thiên tai, sinh vật gây hại bảo vệ sản xuất:

- Theo dõi chặt chẽ diễn biến khí tượng, thủy văn để linh hoạt điều chỉnh lịch thời vụ, bố trí xuống giống phù hợp cho từng vùng, tiểu vùng sản xuất ở các địa phương.

- Chủ động các biện pháp công trình và phi công trình ứng phó phòng chống ngập úng, xâm nhập mặn. Ban hành hướng dẫn kịp thời công tác phòng tránh, khắc phục thiên tai do ngập úng, xâm nhập mặn nếu có xảy ra.

- Phân công cán bộ kỹ thuật thăm đồng định kỳ, điều tra, dự tính, dự báo sinh vật gây hại; thông báo hướng dẫn phòng trừ sâu bệnh hại kịp thời đến các địa phương. Tuyên truyền hướng dẫn nông dân thường xuyên thăm đồng, phát hiện và phòng trừ sâu bệnh kịp thời, hạn chế thiệt hại xảy ra ảnh hưởng đến năng suất, chất lượng lúa.

5. Liên kết sản xuất và tiêu thụ:

- Tiếp tục mời gọi các doanh nghiệp, công ty, thương lái trong ngoài tỉnh kết nối với các HTX, THT để tăng cường liên kết sản xuất và tiêu thụ lúa Thu Đông.

- Cùng cố năng lực của các HTX, THT trong việc tổ chức sản xuất, xây dựng các vùng nguyên liệu lúa hàng hóa tập trung lúa chất lượng cao, lúa thơm đặc sản có quy mô lớn theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp.

6. Công tác thanh tra, pháp chế:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho người kinh doanh vật tư nông nghiệp, người sản xuất nắm hiểu rõ và tuân thủ quy định pháp luật.

- Phối hợp với Thanh tra tỉnh tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các cơ sở kinh doanh vật tư nông nghiệp (*lúa giống, phân bón thuốc BVTV*). Kịp thời phát hiện và xử lý

nghiêm các tổ chức, cá nhân kinh doanh vật tư không đảm bảo chất lượng (*hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng*).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Sở Nông nghiệp và Môi trường triển khai kế hoạch Sản xuất vụ lúa Thu Đông năm 2026 đến các địa phương, đồng thời chỉ đạo các đơn vị thuộc Sở căn cứ kế hoạch thực hiện nhiệm vụ được phân công như sau:

1. Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật: Theo dõi chặt chẽ tình hình sản xuất, tham mưu kịp thời cho Sở Nông nghiệp và Môi trường chỉ đạo sản xuất, phân công cán bộ kỹ thuật thăm đồng thường xuyên, điều tra phát hiện dự tính, dự báo tình hình sâu bệnh, hướng dẫn biện pháp phòng trừ kịp thời bảo vệ tốt trà lúa Thu Đông.

2. Trung tâm Khuyến nông: Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, khuyến cáo nông dân áp dụng các tiến bộ kỹ thuật trong canh tác lúa Thu Đông, đẩy mạnh công tác tập huấn chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, nhân rộng các mô hình sản xuất có hiệu quả, phân công cán bộ kỹ thuật bám sát đồng ruộng hướng dẫn nông dân xuống giống.

3. Chi cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn: Tiếp tục củng cố, hỗ trợ các HTX, THT tổ chức tốt khâu liên kết sản xuất ở địa phương, kết nối các HTX, THT với các doanh nghiệp, công ty, thương lái tổ chức tiêu thụ lúa cho nông dân.

4. Chi cục Thủy lợi, Trung tâm Quản lý Khai thác công trình thủy lợi: Quản lý vận hành hệ thống công đập, cải tạo nâng cấp hệ thống kinh mương tiêu úng, xả phèn, điều tiết nước đảm bảo phục vụ sản xuất. Cung cấp thông tin cảnh báo về khí tượng thủy văn, thiên tai, chủ động xây dựng kế hoạch ứng phó khắc phục thiên tai ngập úng, hạn hán bảo vệ sản xuất.

5. Ủy ban nhân dân các xã, phường: Phối hợp với đơn vị chuyên môn cấp tỉnh triển khai xây dựng lịch thời vụ cụ thể trên địa bàn quản lý. Tập trung hướng dẫn nông dân đẩy mạnh công tác làm đất, chuẩn bị vật tư đầu vào (*lúa giống, phân bón, thuốc BVTV*), đôn đốc, nhắc nhở nông dân xuống giống tập trung theo hướng dẫn lịch thời vụ khuyến cáo.

Trên đây là Kế hoạch Sản xuất vụ lúa Thu Đông năm 2026 trên địa bàn tỉnh Cà Mau, đề nghị các địa phương, các đơn vị trực thuộc Sở căn cứ Kế hoạch cụ thể hóa nội dung có liên quan đến sản xuất lúa Thu Đông. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo về Sở Nông nghiệp và Môi trường để phối hợp chỉ đạo, xử lý kịp thời./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (*báo cáo*);
- Ông Lê Văn Sĩ PCT UBND tỉnh (*báo cáo*);
- Cục Trồng trọt và BVTV (*báo cáo*);
- TT Trồng trọt và BVTV phía Nam (*phối hợp*);
- BGĐ Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Tỉnh đoàn, Hội Nông dân, Hội LH Phụ nữ tỉnh;
- Báo - Đài PT-TH tỉnh (*tuyên truyền*);
- Phòng KHTC (*thực hiện*);
- Các Trung tâm: KN, QLKTCTTL (*thực hiện*);
- Các Chi cục: TT BVTV, KTHT & PTNT, TL (*thực hiện*);
- UBND các xã, phường: Bạc Liêu, Vĩnh Trạch, Hiệp Thành, Giá Rai, Láng Tròn, Hòa Bình, Vĩnh Mỹ, Phước Long, Vĩnh Phước, Vĩnh Thanh, Châu Thới (*thực hiện*);
- Lưu: VT. TT BVTV.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Bình Thuận